

Số: /KH-UBND

Cát Văn, ngày tháng 03 năm 2025

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Cát Văn năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030” (Đề án 06/CP); Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo (Chỉ thị số 04/CT-TTg), Thông báo số 56/TB-VPCP ngày 23/02/2025 của Văn phòng Chính phủ kết luận Phiên họp tổng kết hoạt động Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06/CP năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Kế hoạch số 135/KH-TCT ngày 28/02/2025 Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Thanh Chương năm 2025, Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND huyện Thanh Chương, Ủy ban nhân dân xã Cát Văn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

1. Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu Đề án 06/CP giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện giúp thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân ... góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế, xã hội của xã.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; nâng cao vai trò, trách nhiệm đặc biệt của người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND cấp xã phải nhận thức đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06/CP đối với phát triển kinh tế, xã hội để tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt các nhiệm vụ được giao với nguyên tắc “*Chỉ bàn làm, không bàn lùi*” đảm bảo yêu cầu, tiến độ, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

3. Đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có thái độ cầm chừng, dùn dầy, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện; kịp thời thay thế nhân lực không đảm bảo yêu cầu. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, an toàn dữ liệu.

4. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cũng như kiến nghị, đề xuất cấp trên có giải pháp xử lý, tháo gỡ “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, tiếp tục cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp tình hình thực tế của huyện và chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ (Tổ công tác Chính phủ) và của các Bộ, ngành rung ương.

## **II. NHIỆM VỤ**

1. Căn cứ lộ trình triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP, định hướng chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác Chính phủ, bên cạnh các nhiệm vụ trọng tâm, UBND huyện xác định các nhiệm vụ mang tính đột phá trong năm 2025, yêu cầu các đơn vị được giao chủ trì tập trung mọi nguồn lực triển khai hiệu quả đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, gồm: Số hóa dữ liệu đất đai (chi tiết tại nhiệm vụ 1, mục 7); cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID (chi tiết tại nhiệm vụ 4, mục 4); Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID (chi tiết tại nhiệm vụ 9, mục 5).

### **2. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai**

Các ban, ngành, đoàn thể UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ:

- Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP tại đơn vị, địa phương, lĩnh vực quản lý;

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra, khảo sát, hướng dẫn thực tế việc thực hiện Đề án 06/CP đối với các Tổ cơ sở.,

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và Đề án 06/CP góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; Đồng thời, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57/NQ/TW.

### **3. Về thực hiện giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến**

(1) Phần đầu tiếp nhận, hỗ trợ người dân thực hiện 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình, cài đặt chữ ký số công cộng và thực hiện thủ tục hành chính không dùng hồ sơ giấy theo quyết định 3380/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An. 100% TTHC được công khai đúng hạn.

- Thời gian hoàn thành: Nhiệm vụ cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định pháp luật dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình hoàn thành trong tháng 9/2025. Nhiệm vụ công khai TTHC thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và các văn bản chỉ đạo.

#### **(2) Chỉ tiêu tiếp nhận và giải quyết TTHC**

Chỉ tiêu:

- + 100% hồ sơ TTHC xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ/ tỉnh theo quy định và liên thông, đồng bộ đầy đủ lên Cổng DVC quốc gia;
- + 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến;
- + 100% hồ sơ TTHC được xử lý đúng hạn;
- + Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng DVC trực tuyến;
- + Đạt 65% tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia;
- + 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa;
- + 60% thông tin, dữ liệu đã được số hóa được khai thác, sử dụng lại;
- + 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ, tỉnh các hệ thống của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cấp cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### (3) Cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID

- Đơn vị chủ trì: Công an xã tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về cấp phiếu lý lịch tư pháp qua mã định danh VNeID.

Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã.

- Chỉ tiêu thực hiện: Phấn đấu 100% hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp đủ điều kiện tiếp nhận trực tuyến qua ứng dụng VNeID và Cổng dịch vụ công quốc gia từ tháng 6/2025.

(4) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

## **4. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

(1) Tiếp tục triển khai hiệu quả sử dụng thẻ Căn cước tích hợp bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh.

Đơn vị chủ trì: Trạm y tế xã.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan và UBND cấp xã, các ngân hàng thương mại trên địa bàn.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) 100% cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện triển khai thanh toán không dùng tiền mặt và 70% số người bệnh thanh toán chi phí khám, chữa bệnh thông qua tài khoản của cơ sở khám chữa bệnh.

- Đơn vị thực hiện: Trạm y tế xã.

Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2025.

(3) Tiếp tục duy trì 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện triển khai thu, nộp các khoản phí bằng hình thức không dùng tiền mặt

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) 95% đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (BHXH) hàng tháng và 100% đối tượng hưởng chế độ BHXH một lần, đối tượng hưởng trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2025.

(5) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng an sinh xã hội: Đảm bảo chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản; rà soát, bổ sung, cấp tài khoản mới cho người có nhu cầu chi trả qua tài khoản, phấn đấu đạt 90-100% số đối tượng an sinh xã hội đang quản lý trên địa bàn huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(6) Tiếp tục triển khai hiệu quả giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay, phục vụ cho vay an sinh xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(7) Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, đặc biệt tại các cơ sở bán lẻ và nhà hàng ăn uống. Nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CĐ-TTg ngày 09/12/2024 về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử (Công điện số 129/CĐ-TTg).

- Thời gian hoàn thành: Đối với nhiệm vụ đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền hoàn thành trong tháng 6/2025. Nhiệm vụ còn lại tại Công điện số 129/CĐ-TTg thực hiện trong năm 2025.

(8) Triển khai hiệu quả định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức

- Chỉ tiêu thực hiện: Phấn đấu đến ngày 30/6/2025 có 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động, 70% các cơ quan tổ chức đóng trên địa bàn huyện được cấp tài khoản định danh điện tử.

(9) Triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID

+ Trạm y tế xã chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan triển khai, đảm bảo: sử dụng thành thạo phần mềm Sổ sức khỏe điện tử; liên thông dữ liệu lên BHXH Việt Nam; liên thông, cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh, xét nghiệm, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại để người dân sử dụng; thực hiện ký số các dữ liệu khám chữa bệnh theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 4 Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID để đảm bảo tính pháp lý của sổ sức khỏe điện tử trên VNeID;

+ Công an xã chủ trì, phối hợp Trạm y tế và UBND xã phấn đấu tích hợp 100% bảo hiểm y tế của công dân vào tài khoản định danh điện tử;

- Chỉ tiêu thực hiện: Tỷ lệ người dân trên địa bàn huyện tích hợp BHYT, sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID đạt 80% từ

tháng 6/2025. Nâng tỷ lệ sử dụng VNeID/tổng số người dân đến khám, chữa bệnh đạt 80% trong năm 2025.

(10) Triển khai giải pháp đánh số và gắn biển số nhà và định danh địa điểm theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo chỉ đạo.

(11) Duy trì các mô hình điểm Đề án 06/CP tại Kế hoạch số 762/KH-TCT ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Nghệ An đã triển khai có hiệu quả và nghiên cứu 19 mô hình điểm thúc đẩy Đề án 06/CP của Thành phố Hà Nội lựa chọn những mô hình phù hợp với đặc thù, điều kiện của huyện để triển khai mang lại giá trị cho người dân, doanh nghiệp và chính quyền trên địa bàn huyện.

Đơn vị chủ trì: Công an xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND xã và các ban, ngành, đoàn thể UBND xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

## **5. Phục vụ phát triển công dân số**

(1) Duy trì thu nhận hồ sơ cấp Căn cước, định danh điện tử đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp thẻ Căn cước và định danh điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Tiếp tục phối hợp tích hợp, xác thực, làm sạch dữ liệu dân cư, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân giấy trong thực hiện các giao dịch, TTHC; triển khai các tiện ích đã được tích hợp trên VNeID và các tiện ích mới theo chỉ đạo của Tổ Công tác Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương.

(3) Tối thiểu 50% dân số trưởng thành trên địa bàn huyện có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân..

- Thời gian hoàn thành: Tháng 8/2025.

(4) 50% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Trong năm

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

## **6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu**

(1) Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và số hóa dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện, bảo đảm kết nối, tích hợp liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đối với các dữ liệu đất đai đã hoàn thành số hóa, tiến hành đồng bộ dữ liệu về Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ làm sạch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (nghiên cứu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, giải pháp,

cách làm hay của tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai các địa phương đã triển khai) đề xuất đưa vào sử dụng phục vụ cắt giảm các TTHC về cư trú, trên tinh thần cấp huyện, cấp xã nào đã hoàn thành số hóa dữ liệu đưa vào sử dụng ngay. Đồng thời, nghiên cứu giải pháp liên thông giải quyết TTHC giữa Tổ chức hành nghề công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai - Thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế (như mô hình Thành phố Hà Nội đã triển khai).

(2) Tiếp tục số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội, cập nhật thông tin người lao động trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư..

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(3) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa và làm sạch dữ liệu, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, phương tiện.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã; Cán bộ tư pháp xã
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) 100% các bệnh viện triển khai Bệnh án điện tử. Liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương, tận dụng dữ liệu đã được liên thông liên tuyến để cắt giảm xét nghiệm sinh hóa cho người dân. Định danh các nhà thuốc, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế xã.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 8/2025.

(5) Hoàn thành dứt điểm số hóa dữ liệu hộ tịch, tham mưu UBND huyện đề nghị Công an tỉnh, Bộ Công an kết nối, làm sạch, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện cắt giảm TTHC.

- Đơn vị chủ trì: Cán bộ Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trước 31/03/2025.

(6) Xây dựng dữ liệu học sinh từ lớp 1 đến lớp 9 trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì: Trường Tiểu học và THCS xã Cát Văn.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2025.

## **7. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp**

(1) Tăng cường kiểm tra công vụ đối với các đơn vị, địa phương việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP, Chỉ thị số 04/CT-TTg, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ Công tác Chính phủ... Đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án, xử lý nghiêm các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên trong năm 2025.

(2) 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2025.

## **8. Nguồn lực triển khai**

### **8.1. Về kinh phí**

Ưu tiên hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng, huy động các nguồn lực xã hội, nguồn lực hợp pháp để đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện tiết kiệm, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, trong đó chủ động trích dự toán thường xuyên của ngân sách địa phương năm 2025 để hỗ trợ, đặc biệt thực hiện Công văn số 3712/UBND-KT ngày 08/5/2024 của UBND tỉnh về hướng dẫn sử dụng kinh phí thường xuyên trong mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

### **8.2. Về nhân lực**

(1) Rà soát, điều động cán bộ, công chức được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng, phân bổ đồng đều để đảm bảo triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP.

- Thời gian hoàn thành: Từ tháng 3/2025 và thực hiện thường xuyên.

(2) Tiếp tục tổ chức tập huấn, đào tạo nhân lực công nghệ thông tin, kỹ năng số, an ninh, an toàn thông tin trên môi trường điện tử trên phần mềm MOOC nhằm cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

## **9. Công tác tuyên truyền**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền; có cách làm hay, sáng tạo áp dụng phù hợp với đặc điểm, điều kiện của đơn vị, địa phương, để đưa tiện ích của Đề án 06/CP đến với đông đảo người dân, doanh nghiệp. Trong đó, chú trọng tuyên truyền trên các mạng xã hội; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động tại cơ quan, đơn vị.

Công chức văn hóa xã hội tăng cường xây dựng các bản tin, phóng sự, phát thanh, đăng tải các tin, bài viết... tuyên truyền về Đề án 06/CP.

+ Văn phòng HĐND-UBND xã, Công an xã, Trạm y tế xã tiếp tục chỉ đạo xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả các mô hình điểm về tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện DVC trực tuyến, khám chữa bệnh. UBND cấp xã chỉ đạo đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại cấp xã và cấp xóm trong triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP tại địa bàn cơ sở.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nắm sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện; chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện - Tổ trưởng Tổ Công tác về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP của cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực mình phụ trách.

- Văn phòng HĐND-UBND xã Chủ trì, phối hợp các cán bộ chuyên môn giúp Chủ tịch xã - Tổ trưởng Tổ Công tác xã trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn

đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị của các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện kịp thời báo cáo Tổ Công tác để chỉ đạo; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Tổ Công tác Chính phủ, các yêu cầu của Lãnh đạo UBND huyện;

- Công an xã Chủ trì, phối hợp UBND xã, Tổ trưởng Tổ Công tác xã trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại UBND cấp xã; theo dõi, tổng hợp những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị của các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện kịp thời báo cáo Tổ Công tác huyện để chỉ đạo; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Tổ Công tác tỉnh, các yêu cầu của Lãnh đạo UBND huyện, Lãnh đạo UBND tỉnh;

- Văn phòng HĐND-UBND xã và Công an xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan đề xuất các hình thức khen thưởng cũng như hình thức xử lý đối với các cán bộ, tổ công tác xóm trong triển khai nhiệm vụ Đề án 06/CP.

- Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ trước ngày 12 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả về Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP xã (qua Công an xã và Văn phòng HĐND-UBND xã) để tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định

- Trong quá trình triển khai thực hiện, Cơ quan Thường trực Tổ công tác báo cáo xin ý kiến Tổ công tác điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

**Nơi nhận:**

- Công an tỉnh;
- Văn phòng UBND huyện;
- Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Các thành viên Tổ CT Đề án 06/CP xã;
- Lưu: VT, CAX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Thảo**